

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 188/2023/HSST
Ngày: 26-4-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Phương

Bà Phạm Thị Mỹ Linh

Thư ký phiên toà: Bà Trần Minh Phương- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Kim Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 212/2023/HSST, ngày 21 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế M, sinh năm 1984

HKTT và Nơi ở hiện nay: Phố T, phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Giáo viên Trường Cao đẳng nghề kinh tế-Công nghệ Vicet; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế D, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; Có vợ là Lê Hoàng Diệu Th, có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

Bị hại: Anh Phạm Văn Gi, sinh năm 2004 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Phạm Văn Tr, sinh năm 1964 (Bố đẻ)

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969 (Mẹ đẻ)

Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn B, sinh năm 1983 (Có mặt)

2. Trường Cao đẳng nghề Kinh tế - Công nghệ Vicet (Có đơn xin vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T; Chức vụ: Phó Hiệu trưởng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 9h30 phút ngày 18/12/2022, Nguyễn Thế M là giáo viên dạy thực hành lái xe hạng B2 của Trường Cao đẳng nghề kinh tế-Công nghệ V ở phố T, phường Q, thành phố H đang dạy lái xe cho học viên Lê Văn B tại khuôn viên của trường. Nguyễn Thế M ngồi bên ghế phụ để hướng dẫn cho Lê Văn B điều khiển xe ô tô tập lái loại 1,25 tấn BKS 36C- 044.12. Trong lúc Bền điều khiển xe tập lái đi đến phía đối diện nhà điều hành của trường để quay đầu xe thì phát hiện thấy ông Phạm Văn Tr cùng con trai là anh Phạm Văn Gi đang đi bộ từ phía nhà điều hành ra phía cổng trường. M hướng dẫn B sử dụng còi để báo hiệu, chân trái đạp hết hành trình côn, chân phải đặt ở vị trí chân phanh. Mặc dù được hướng dẫn nhưng do là học viên mới tập lái nên B lúng túng chưa thực hiện được các thao tác. Do tin tưởng B làm theo hướng dẫn của mình nên M không đánh lái hay đạp phanh phụ dành cho người dạy lái xe để cho xe dừng lại ngay, đảm bảo an toàn cho nên phần đầu xe bên trái xe ô tô BKS 36C-044.12 đã đâm va vào người anh Gi. Lúc xe trườn qua người anh Gi thì M mới đạp phanh phụ cho xe dừng lại. Hậu quả anh Gi bị thương và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Sau đó anh Gi đã tử vong.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, phương tiện và khám nghiệm tử thi.

* Về hiện trường:

Hiện trường xảy ra tại khuôn viên phía trước của Trường Cao đẳng nghề kinh tế-Công nghệ V. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do nhiều người và phương tiện qua lại sát hạch lái xe. Nạn nhân đã được đưa ra khỏi hiện trường. Khoảng sân trước rộng 30m làm bằng bê tông bằng phẳng, phía trong là tòa nhà trung tâm của trường, khoảng trước lát gạch rộng 10m80, bề mặt bằng phẳng. Khuôn viên là nơi tiến hành sát hạch lái xe của nhà trường.

Thông nhất lấy phía ngoài góc Đông Bắc tòa nhà trung tâm Trường Cao đẳng nghề kinh tế-Công nghệ V làm điểm mốc, lấy tường phía Đông tòa nhà làm mép chuẩn. Tiến hành đo đạc, xác định vị trí dấu vết sau:

- (1) Vết tỳ trượt KT (0,85x 0,25)m, vết có chiều Bắc-Nam, bề mặt vết bám dính dị vật dạng lông, tóc, da. Đầu vết cách điểm mốc 17m, cuối vết cách mép chuẩn 14m40 (đo theo chiều Đông-Tây) .

- (2) Đám kính (nhựa) vỡ KT (0,25x 0,35)m. Tâm đám kính (nhựa) vỡ cách đầu vết (1) 2m70 đo theo chiều Đông Nam-Tây Bắc.

- (3) Vị trí xe ô tô BKS 36C-044.12 trong tư thế dừng đỗ, đầu xe quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng Tây Bắc. Hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải cách đầu vết (1) 5m70 (theo chiều Đông Tây-Nam Bắc), cách mép chuẩn 15m70 (theo chiều Đông -Tây). Hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải cách mép chuẩn 16m70 (theo chiều Đông-Tây).

* Về khám nghiệm phương tiện:

Ngày 15/12/2022, đội Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Thanh Hóa thông báo kết quả khám nghiệm phương tiện như sau:

- Có va chạm xảy ra giữa ô tô BKS 36C-044.12 với người đi bộ là anh Phạm Văn Gi. Điểm va chạm đầu tiên là giữa mặt trước ngoài thân cần gạt mưa phía trước bên trái; ốp nhựa màu đen phần bên trái ca lăng mặt nạ trước; cạnh, mép dưới phần bên trái ba đèn số trước xe ô tô BKS 36C-044.12 với mặt ngoài phần trước tương ứng vị trí mặt trước vai trái, mặt trước trên vai và mồm vai phải.

- Chiều hướng chuyển động: Thời điểm xảy ra va chạm phương tiện xe ô tô chuyển động ngược chiều với hướng di chuyển của người đi bộ.

- * Về khám nghiệm tử thi: Tại Bản kết luận giám định số 224/GDPY=PC09 ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của Phạm Văn Gi: Dấu vết chính qua xác định:

- Các vết in hằn, xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: đầu, ngực, bụng, hông, mông, hai chân. Tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng trán thái dương đỉnh phải và một phần cơ thái dương phải.

- Vỡ xương hộp sọ; -Tụ máu rải rác tổ chức dưới da, cơ vùng ngực hai bên. mặt sau xương ứ, trung thất.

- Gãy 1/3 giữa thân xương ức; - Dập, vỡ gan.

- Máu không đông lẫn máu cục tại khoang ngực hai bên và ổ bụng.

- Hai phổi màu sắc nhợt nhạt; dập, rách, tụ máu diện rộng hai bên phổi.

Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

- * Về dân sự: Gia đình Nguyễn Thế M và đại diện hợp pháp của anh Lê Văn Gi đã thống nhất với nhau về phân bồi thường dân sự. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Về vật chứng: Đối với xe ô tô tập lái BKS 36C-044.12 thu giữ để phục vụ công tác điều tra, khám nghiệm hiện trường. Chiếc xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Trường Cao đẳng nghề kinh tế-Công nghệ V nên Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trả lại chiếc xe cho trường.

Đối với anh Lê Văn B là người trực tiếp điều khiển xe ô tô đâm va vào anh Phạm Văn Gi dẫn đến tử vong. Tuy nhiên anh B là học viên tập lái xe ô tô và vào thời điểm đó anh B đang chịu sự hướng dẫn trực tiếp của thầy giáo dạy thực hành ngồi bên cạnh. Do đó hành vi của anh Lê Văn B không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thế M đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 158/CT-VKS, ngày 29/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố Nguyễn Thế M về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng

khoản 1 Điều 128; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế M phạm tội “*Vô ý làm chết người*”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thế M khai nhận: Vào hồi 9h 30 phút ngày 18/12/2022, Nguyễn Thế M là giáo viên dạy thực hành lái xe hạng B2 của Trường Cao đẳng nghề kinh tế-Công nghệ V đang dạy lái xe cho học viên Lê Văn B tại khuôn viên của trường. Khi phát hiện có người phía trước, do tin tưởng B làm theo hướng dẫn của mình nên M không đánh lái hay đạp phanh phụ dành cho người dạy lái xe để cho xe dừng lại ngay, đảm bảo an toàn cho nên phần đầu xe bên trái xe ô tô BKS 36C-044.12 đã đâm va vào người anh Phạm Văn Gi. Hậu quả anh Gi bị thương và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Sau đó anh Gi đã tử vong.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thế M phạm tội “*Vô ý làm chết người*” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhận thức về pháp luật, là giáo viên dạy lái xe cơ giới đường bộ và có đủ điều kiện để làm giáo viên dạy thực hành lái xe. Bị cáo được Trường Cao đẳng nghề kinh tế-Công nghệ V phân công lịch dạy thực hành tại sân tập của Nhà trường vào thời điểm xảy ra sự việc. Hành vi gây hậu quả chết người của bị cáo là do không thấy trước được khả năng gây ra hậu quả chết người mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước được nhưng tin rằng hậu quả đó sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận với người đại diện hợp pháp của bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Quá trình công tác, bị cáo được tặng Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác. Bị cáo đã tham gia các phong trào thiện nguyện tại địa phương, ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ phụ nữ và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận và gửi thư cảm ơn; Bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều huân huy chương trong kháng chiến. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền nơi cư trú cũng đủ sức giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Đối với bị cáo bị xử phạt cải tạo không giam giữ phải bị khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 nhưng sau khi xảy ra sự việc, bị cáo không có việc làm, không có thu nhập nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về phần dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường; Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, công nhận đã giải quyết xong.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với anh Lê Văn B là người trực tiếp điều khiển xe ô tô đâm va vào anh Phạm Văn Gi dẫn đến tử vong. Tuy nhiên anh B là học viên tập lái xe ô tô, đang chịu sự hướng dẫn trực tiếp của thầy giáo dạy thực hành ngồi bên cạnh. Do đó hành vi của anh Lê Văn B không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 128 Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế M phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

Xử phạt: Nguyễn Thế M 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Thế M cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú nhận được hồ sơ thi hành án của Cơ quan thi hành án hình sự và tổ chức giám sát, giáo dục người chấp hành án.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14. Bị cáo Nguyễn Thế M phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Trương Thị Anh